

Số: 448/VĐ-TTĐT&CDT  
V/v bổ sung nội dung công bố cơ  
sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng  
yêu cầu là cơ sở thực hành trong  
đào tạo khối ngành sức khỏe

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019

**BẢN CÔNG BỐ BỔ SUNG**  
**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong**  
**đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Kính gửi: Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế.

Tên cơ sở công bố : **Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.**  
Giấy phép hoạt động số : **204/BYT-GPHĐ ngày 05/7/2017.**  
Địa chỉ : **40 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội.**  
Chịu trách nhiệm chuyên môn : **GS.TS. Trần Bình Giang.**  
Điện thoại liên hệ : **024.38253531**  
Email : **congthongtindientubvvd@gmail.com**

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe; **Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức được Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế công nhận là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng được yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe ngày 15/09/2018.**

**Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bổ sung các trình độ đào tạo và ngành/ chuyên ngành đào tạo thực hành sau:**

**1. Các ngành/chuyên ngành và trình độ đào tạo thực hành đã công bố:**

- Chuyên ngành Ngoại khoa: Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Bác sĩ nội trú;
- Chuyên ngành Gây mê Hồi sức: Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Bác sĩ chuyên khoa cấp I, Bác sĩ nội trú;

- Chuyên ngành Điều dưỡng: Trình độ Cao đẳng;
- Chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học: Trình độ Cao đẳng;
- Chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học: Trình độ Cao đẳng.

**2. Các ngành/chuyên ngành và trình độ đào tạo thực hành cập nhật, bổ sung (Phụ lục 1):**

- Chuyên ngành Điều dưỡng: Trình độ Thạc sĩ, Trình độ Đại học;
- Chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học: Trình độ Đại học.

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã cập nhật công bố. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin bổ sung theo quy định./.

**Trân trọng cảm ơn!**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, TTĐT&CDT.

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Bình Giang**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019

**THÔNG TIN VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN  
(TẠI MỘT THỜI ĐIỂM)**

**I. ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**

Sĩt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/học viện ngành	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	8720301	Thạc sĩ	Điều dưỡng	Điều dưỡng Ngoại khoa	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa	Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	1	19	5	2	6	0	5
						Trung tâm Phẫu thuật thần kinh	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Tiêu hóa	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Cấp cứu Tiêu hóa	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật nhiễm khuẩn	1		5	2	6	0	5
						Điều trị theo yêu cầu	1		5	2	6	0	5
						Ứng bươu	1		5	1	3	0	3
						Phẫu thuật Gan mật	1		5	2	6	0	5
						Hồi sức	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Chấn thương chi dưới	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Chấn thương chung	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Tiết niệu	1		5	2	6	0	5
Trung tâm Nam học	1	5	1	3	0	3							
Khám bệnh	1	5	2	6	0	5							
Khoa Phẫu thuật Hàm mặt Tạo hình và Thẩm mỹ	1	5	2	6	0	5							
Phẫu thuật Cột sống	1	5	2	6	0	5							
Khám Xương và điều trị ngoại trú	1	5	1	3	0	3							

## II. ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Số	Mã	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng DT tới đa theo người giảng dạy	Số giờ học tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng đào tạo tới đa theo giờ học	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Thực hành các kỹ thuật chăm sóc sức khỏe	Thực hành các kỹ thuật chăm sóc sức khỏe	Khoa thực hành	Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	21	210	65	195	0	195
							Trung tâm phẫu thuật thần kinh	6	60	20	60	0	60
							Phẫu thuật nhi và trẻ sơ sinh	1	10	4	12	0	10
							Phẫu thuật Tiêu hóa	2	20	7	21	0	20
							Phẫu thuật Cấp cứu bụng	4	40	14	42	0	40
							Phẫu thuật nhiễm khuẩn	2	20	10	30	0	20
							Điều trị theo yêu cầu	8	80	30	90	0	80
							Ứng bước	1	10	4	12	0	10
							Phẫu thuật Gan mật	8	80	27	81	0	80
							Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	4	40	14	42	0	40
							Phẫu thuật Chi dưới	3	30	10	30	0	30
							Phẫu thuật Chấn thương chung	5	50	17	51	0	50
							Phẫu thuật Tiết niệu	5	50	24	72	0	50
Trung tâm Nam học	1	10	4	12	0	10							

							Trung tâm Ghép tạng		5	50	7	21	0	21
							Khám bệnh		11	110	34	102	0	102
							Phẫu thuật hàn mắt, tạo hình và thẩm mỹ		2	20	7	21	0	20
							Phẫu thuật Cột sống		6	60	20	60	0	60
2	7720602	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Thực tập tốt nghiệp	Thực hành chụp X - Quang	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Khám Xương và điều trị ngoại trú		3	30	7	21	0	21
									5	50			0	50

*Handwritten signature or mark*

## 1. Đào tạo trình độ Thạc sĩ Điều dưỡng:

## DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIỜ/ÔNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo Công văn số: 448 /VD-TTĐT&amp;CDT, ngày 25 tháng 03 năm 2019)

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị: Chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung đào tạo	Khoa/đơn vị đặt yêu cầu thực hành	Số giường đặt yêu cầu thực hành
1.	Trần Văn Oánh	ThS	Điều dưỡng	9049/BYT - CCHN	Điều dưỡng	17	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa gan mật	Khoa Phẫu thuật Gan mật	2
2.	Nguyễn Văn Uy	ThS	Điều dưỡng	9099/BYT - CCHN	Điều dưỡng	18	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản	Khám bệnh	2
3.	Khang Thị Diên	ThS	Điều dưỡng	9115/BYT - CCHN	Điều dưỡng	19	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản	Hồi sức	1
4.	Trần Thị Ngọc	ThS	Điều dưỡng	9046/BYT - CCHN	Điều dưỡng	16	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa cơ bản	Ung Bướu	1
5.	Trần Thu Ngân	ThS	Điều dưỡng	6916/BYT - CCHN	Điều dưỡng	23	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa	Phẫu thuật Cấp cứu tiêu hóa	2
6.	Ngô Thị Huyền	ThS	Điều dưỡng	6511/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa	Phẫu thuật nhiễm khuẩn	2
7.	Trần Văn Nhưông	ThS	Điều dưỡng	6900/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiêu hóa	Khoa Phẫu thuật tiêu hóa	2

8.	Nguyễn Bá Anh	ThS	Điều dưỡng	6808/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoài	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoài khoa cơ bản	Khoa Phẫu thuật điều trị theo yêu cầu	2
9.	Hoàng Thị Hoa	ThS	Điều dưỡng	8794/BYT - CCHN	Điều dưỡng	19	Điều dưỡng ngoài	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh sơ não – cột sống	Trung tâm Phẫu thuật thần kinh	2
10.	Nguyễn Thị Thu Hà	ThS	Điều dưỡng	8869/BYT - CCHN	Điều dưỡng	20	Điều dưỡng ngoài	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoài khoa cơ bản	Khoa Phẫu thuật Tim mạch – Lồng ngực	2
11.	Nguyễn Thị Thu Hương	ThS	Điều dưỡng	8956/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoài	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương cơ bản – chấn thương chỉnh hình	Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	2
12.	Bùi Thị Kim Nhung	ThS	Điều dưỡng	9169/BYT - CCHN	Điều dưỡng	22	Điều dưỡng ngoài	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương cơ bản – chấn thương chỉnh hình	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	2
13.	Vũ Hoàng Anh	ThS	Điều dưỡng	9242/BYT - CCHN	Điều dưỡng	29	Điều dưỡng ngoài	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh sơ não – cột sống	Khoa Phẫu thuật Cột sống	2

14.	Nguyễn Duy Hiếu	ThS	Điều dưỡng	9255/BYT - CCHN	Điều dưỡng	9	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh chấn thương cơ bản - chấn thương chỉnh hình	Khám xương và điều trị ngoại trú	1
15.	Trần Thị Vân Anh	ThS	Điều dưỡng	9206/BYT - CCHN	Điều dưỡng	23	Điều dưỡng ngoại		Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ	2
16.	Trần Thị An	ThS	Điều dưỡng	9243/BYT - CCHN	Điều dưỡng	9	Điều dưỡng ngoại	Phẫu thuật chi dưới	2	
17.	Nguyễn Ngân Giang	ThS	Điều dưỡng	9288/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoại		Phẫu thuật Chấn thương chung	2
18.	Nguyễn Ngọc Thực	ThS	Điều dưỡng	9069/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoại	Lập, giám sát thực hành kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa tiết niệu	Phẫu thuật Tiết niệu	2
19.	Nguyễn Văn Dũng	ThS	Điều dưỡng	6506/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại		Trung tâm Nam học	1



2. Đào tạo trình độ Đại học Điều dưỡng:

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIỜ/ÔNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**

(Kèm theo Công văn số: /VD-TTĐT&CDT, ngày tháng năm 2019)

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung đào tạo	Khoa/đơn vị đặt yêu cầu thực hành	Số giờ/ông đặt yêu cầu thực hành
1.	Hoàng Thị Lan Anh	Cử nhân	Điều dưỡng	6917/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại	Ghi chép, quản lý hồ sơ chăm sóc người bệnh phẫu thuật cấp cứu tiêu hóa		
2.	Ngô Thị Mân	Cử nhân	Điều dưỡng	6935/BYT - CCHN	Điều dưỡng	10	Điều dưỡng ngoại	Kỹ thuật đặt sonde dạ dày, cho ăn qua sonde Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh tắc ruột Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh thủng tạng rỗng	Khoa Phẫu thuật cấp cứu bụng	14
3.	Lê Minh Thanh	Cử nhân	Điều dưỡng	6938/BYT - CCHN	Điều dưỡng	27	Điều dưỡng ngoại			
4.	Nguyễn Thị Thu Thủy	Cử nhân	Điều dưỡng	6941/BYT - CCHN	Điều dưỡng	29	Điều dưỡng ngoại			

5.	Dương Thị Hoa	Cư nhân	Điều dưỡng	28431/BYT - CCHN	Điều dưỡng	4	Điều dưỡng ngoại	Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật ung thư dạ dày; Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật cắt khối tá tụy;	Khoa Ung bướu	4
6.	Đào Thanh Xuyên	Đại học	Điều dưỡng	69077/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại	Hướng dẫn sử dụng bom tiêm điện, máy truyền dịch tự động; Chuẩn bị đại tràng cho người bệnh trước mổ;	Khoa Phẫu thuật tiêu hóa	7
7.	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Đại học	Điều dưỡng	6908/BYT - CCHN	Điều dưỡng	23	Điều dưỡng ngoại	Tổ chức, đánh giá, thực hiện kiểm soát dịch vào ra và điện giải;		
8.	Phí Thị Mai Chi	Đại học	Điều dưỡng	8998/BYT - CCHN	Điều dưỡng	17	Điều dưỡng ngoại	Tiếp nhận, phân loại người bệnh đến khám, vào viện, ra viện		
9.	Vũ Phi Long	Đại học	Điều dưỡng	9036/BYT - CCHN	Điều dưỡng	17	Điều dưỡng ngoại	Nhận định người bệnh ngoại khoa		
10.	Đinh Văn Quỳnh	Đại học	Điều dưỡng	9055/BYT - CCHN	Điều dưỡng	13	Điều dưỡng ngoại	Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ trĩ, rò hậu môn;	Khoa Khám bệnh	34
11.	Ngô Xuân Tiệp	Đại học	Điều dưỡng	9073/BYT - CCHN	Điều dưỡng	20	Điều dưỡng ngoại	Quy trình đánh giá, thực hiện thay túi hậu môn nhân tạo và dự phòng biến chứng;		
12.	Đặng Sỹ Tuấn	Đại học	Điều dưỡng	9097/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại	Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt dẫn lưu màng phổi và xử lý các biến chứng		
13.	Trương Văn Kiều	Đại học	Điều dưỡng	9028/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại			

14.	Nguyễn Khắc Chiến	Đại học	Điều dưỡng	8999/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoài	Chăm sóc người bệnh trước và sau mổ bệnh lý nhiễm trùng Hệ thống tổ chức và điều kiện thực hiện công tác KSNK	Khoa Phẫu thuật nhiễm khuẩn	10
15.	Trình Thị Mai Khanh	Đại học	Điều dưỡng	9027/BYT - CCHN	Điều dưỡng	25	Điều dưỡng ngoài			
16.	Đinh Trọng Luật	Đại học	Điều dưỡng	9039/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoài			
17.	Nguyễn Thị Nga	Đại học	Điều dưỡng	9044/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoài			
18.	Nguyễn Việt Phương	Đại học	Điều dưỡng	9051/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoài			
19.	Nguyễn Minh Kỳ	Đại học	Điều dưỡng	6948/BYT - CCHN	Điều dưỡng	19	Điều dưỡng ngoài			
20.	Nguyễn Đức Diễm	Đại học	Điều dưỡng	6953/BYT - CCHN	Điều dưỡng	23	Điều dưỡng ngoài			
21.	Nguyễn Thị Việt Hà	Đại học	Điều dưỡng	6818/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoài			
22.	Vũ Hữu Trường	Đại học	Điều dưỡng	6856/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoài			
23.	Nguyễn Văn Hải	Đại học	Điều dưỡng	6819/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoài			
24.	Trần Thị Lụa	Đại học	Điều dưỡng	6837/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoài			

Quy trình hút đờm  
dãi hiệu quả, an toàn  
cho người bệnh  
Tiêm an toàn và  
phòng ngừa phổi  
nhiễm do vật sắc  
nhọn;  
Đánh giá, thực hiện  
kiểm soát đau sau  
mổ cho người bệnh

Khoa  
Phẫu thuật  
điều trị theo  
yêu cầu

30

25.	Phạm Văn Hùng	Đại học	Điều dưỡng	6828/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại	<p>Quy trình khử khuẩn, tiệt khuẩn;  Các hóa chất dùng trong khử khuẩn tiệt khuẩn;  Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh chán thương sọ não;  Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ chân thương sọ não;  Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ u não;  Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh tăng áp lực nội sọ</p>	<p>Trung tâm  Phẫu thuật  thần kinh</p>	<p>20</p>
26.	Tống Thị Hoan	Đại học	Điều dưỡng	6824/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
27.	Nguyễn Thị Hoàng Phương	Đại học	Điều dưỡng	6842/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoại			
28.	Nguyễn Văn Tuyên	Đại học	Điều dưỡng	6858/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
29.	Phạm Thị Sơn	Đại học	Điều dưỡng	8835/BYT - CCHN	Điều dưỡng	20	Điều dưỡng ngoại			
30.	Nguyễn Thị Ngân	Đại học	Điều dưỡng	8825/BYT - CCHN	Điều dưỡng	19	Điều dưỡng ngoại			
31.	Hoàng Bích Ngọc	Đại học	Điều dưỡng	8827/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại			
32.	Trần Thị Thủy Ngân	Đại học	Điều dưỡng	8826/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại			
33.	Đặng Thị Hương	Đại học	Điều dưỡng	25390/BYT - CCHN	Điều dưỡng	5	Điều dưỡng ngoại			

34.	Nguyễn Thị Hằng	Đại học	Điều dưỡng	30669/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoại	Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh mở khí quản		
35.	Phạm Thị Thu Hương	Đại học	Điều dưỡng	8881/BYT - CCHN	Điều dưỡng	22	Điều dưỡng ngoại	<p>Vệ sinh môi trường, Phân loại, quản lý và xử lý chất thải y tế; Vệ sinh tay. Các phương pháp, kỹ thuật phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện;</p> <p>Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh chán thương ngực; Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh có dẫn lưu màng phổi</p>	<p>Khoa Phẫu thuật – Tim mạch – Lồng ngực</p>	<p>65</p>
36.	Nguyễn Xuân Vinh	Đại học	Điều dưỡng	25397/BYT - CCHN	Điều dưỡng	18	Điều dưỡng ngoại			
37.	Trần Đăng Thanh	Đại học	Điều dưỡng	8902/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại			
38.	Bùi Thị Mai Oanh	Đại học	Điều dưỡng	8899/BYT - CCHN	Điều dưỡng	19	Điều dưỡng ngoại			
39.	Lê Thị Ngọc Ánh	Đại học	Điều dưỡng	8853/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại			
40.	Xuân Thị Đào	Đại học	Điều dưỡng	8858/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
41.	Phạm Thị Dịu	Đại học	Điều dưỡng	8863/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
42.	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Đại học	Điều dưỡng	8865/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
43.	Nguyễn Thị Thu Hà (1988)	Đại học	Điều dưỡng	8868/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
44.	Nguyễn Thị Hoa	Đại học	Điều dưỡng	8876/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			

45.	Nguyễn Đăng Hồng	Đại học	Điều dưỡng	8879/BYT - CCHN	Điều dưỡng	13	Điều dưỡng ngoại	Quy trình thu đồ vải tại buồng bệnh. Quản lý xử lý đồ vải;	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	4
46.	Phạm Quốc Thịnh	Đại học	Điều dưỡng	8904/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
47.	Mạch Thị Thúy Nga	Đại học	Điều dưỡng	8895/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
48.	Trương Thị Thủy	Đại học	Điều dưỡng	8908/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
49.	Nguyễn Thị Thùy	Đại học	Điều dưỡng	8910/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại			
50.	Nguyễn Thị Trang	Đại học	Điều dưỡng	8912/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại			
51.	Nguyễn Thị Chinh	Đại học	Điều dưỡng	16312/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoại			
52.	Nguyễn Thị Hoa	Đại học	Điều dưỡng	30693/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoại			
53.	Trần Thị Vân Khánh	Đại học	Điều dưỡng	25394/BYT - CCHN	Điều dưỡng	5	Điều dưỡng ngoại			
54.	Nguyễn Thị Sáu	Đại học	Điều dưỡng	30694/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoại			
55.	Đỗ Huyền Trang	Đại học	Điều dưỡng	30695/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoại			
56.	Nguyễn Thị Vinh	Đại học	Điều dưỡng	30665/BYT - CCHN	Điều dưỡng	4	Điều dưỡng ngoại			

									Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ tách hẹp bao quy đầu và chăm sóc sau tách hẹp; Kỹ thuật phụ giúp tạo hình bao quy đầu và chăm sóc sau tạo hình		
57.	Mẫn Văn Dương	Đại học	Điều dưỡng	25407/BYT - CCHN	Điều dưỡng	13	Điều dưỡng ngoại	Đặt sonde tiêu và theo dõi sonde tiêu cho người bệnh; Kỹ thuật bơm rửa bàng quang			
58.	Lê Tuấn Hùng	Đại học	Điều dưỡng	6987/BYT - CCHN	Điều dưỡng	18	Điều dưỡng ngoại	Lấy nước tiêu làm xét nghiệm; Tô chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ sỏi đường tiết niệu; Tô chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh chấn thương thân;	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	24	
59.	Nguyễn Thị Thục	Đại học	Điều dưỡng	6998/BYT - CCHN	Điều dưỡng	18	Điều dưỡng ngoại	Tô chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh chấn thương thân;			
60.	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Đại học	Điều dưỡng	7002/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoại	Tô chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ u tiền liệt tuyến			
61.	Nguyễn Thị Thúy Huyền	Đại học	Điều dưỡng	6989/BYT - CCHN	Điều dưỡng	22	Điều dưỡng ngoại	Xử trí, chăm sóc vết mổ cơ quan sinh dục	Trung tâm Nam học	4	
62.	Nguyễn Thị Thu Hà	Cử nhân	Điều dưỡng	6980/BYT - CCHN	Điều dưỡng	13	Điều dưỡng ngoại	Chuẩn bị bệnh nhân trước ghép thận, ghép gan;	Trung tâm ghép tạng	7	
63.	Phạm Thị Đào	Đại học	Điều dưỡng	6501/BYT - CCHN	Điều dưỡng	19	Điều dưỡng ngoại	Chăm sóc, theo dõi sau ghép thận, ghép gan;			
64.	Lê Khắc Thịnh	Đại học	Điều dưỡng	8962/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại				

65.	Nguyễn Đức Dự	Đại học	Điều dưỡng	25426/BYT - CCHN	Điều dưỡng	5	Điều dưỡng ngoài	Theo dõi bệnh nhân lâu dài sau ghép thận, gan		
66.	Nguyễn Thị Hồng	Đại học	Điều dưỡng	25430/BYT - CCHN	Điều dưỡng	5	Điều dưỡng ngoài			
67.	Phạm Thị Thanh Loan	Đại học	Điều dưỡng	30705/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoài			
68.	Trần Thị Bảo Hoa	Cử nhân	Điều dưỡng	89222/BYT - CCHN	Điều dưỡng	31	Điều dưỡng ngoài			
69.	Doãn Thị Thu Hà	Cử nhân	Điều dưỡng	89227/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoài			
70.	Dương Xuân Khánh	Cử nhân	Điều dưỡng	6937/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoài	Sàng lọc, đánh giá nguy cơ suy dinh dưỡng cho NB		
71.	Hoàng Thị Liên	Cử nhân	Điều dưỡng	8939/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoài	Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ U gan	Khoa Phẫu thuật Gan mật	27
72.	Dương Ánh Thu	Cử nhân	Điều dưỡng	8947/BYT - CCHN	Điều dưỡng	18	Điều dưỡng ngoài	Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh sỏi mật		
73.	Nguyễn Thị Thùy Linh	Cử nhân	Điều dưỡng	30657/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoài			
74.	Dương Thùy Ngân	Cử nhân	Điều dưỡng	30658/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoài			
75.	Nguyễn Thị Huyền	Cử nhân	Điều dưỡng	8936/BYT - CCHN	Điều dưỡng	22	Điều dưỡng ngoài			



76.	Đinh Quang Chung	Đại học	Điều dưỡng	9172/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại	Kỹ thuật vận chuyển người bệnh Tổ chức, thực hiện đánh giá bất động xương gãy: Xương đùi, cẳng chân, cánh tay,.....	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	14
77.	Nguyễn Quý Hợi	Đại học	Điều dưỡng	9185/BYT - CCHN	Điều dưỡng	10	Điều dưỡng ngoại			
78.	Chữ Minh Đức	Đại học	Điều dưỡng	9174/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoại	Tư thế nghỉ ngơi, trị liệu cho người bệnh Tư thế nghỉ ngơi, trị liệu cho người bệnh Tổ chức, thực hiện đánh giá chăm sóc người bệnh bó bột, kéo tạ	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	10
79.	Bùi Thị Hồng	Đại học	Điều dưỡng	6826/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại			
80.	Nguyễn Thị Huyền	Đại học	Điều dưỡng	9220/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoại			
81.	Trần Mạnh Cường	Đại học	Điều dưỡng	9207/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại	Sàng lọc, quản lý nguy cơ trượt ngã cho NB; Tổ chức, đánh giá, thực hiện chăm sóc vết thương	Khoa Phẫu thuật chấn thương chung	17
82.	Chu Văn Thọ	Đại học	Điều dưỡng	9229/BYT - CCHN	Điều dưỡng	15	Điều dưỡng ngoại			
83.	Phạm Thu Giang	Cử nhân	Điều dưỡng	9249/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoại			
84.	Đặng Đình Nam	Cử nhân	Điều dưỡng	9221/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoại			
85.	Biện Thị Dương	Cử nhân	Điều dưỡng	30644/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoại			

86.	Nguyễn Thị, Hương	Cử nhân	Điều dưỡng	30649/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoài			
87.	Mai Thị Liên	Cử nhân	Điều dưỡng	30651/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng ngoài			
88.	Bùi Bích Vương	Cử nhân	Điều dưỡng	9161/BYT - CCHN	Điều dưỡng	21	Điều dưỡng ngoài			
89.	Huyền Hồng Anh	Cử nhân	Điều dưỡng	6807/BYT - CCHN	Điều dưỡng	20	Điều dưỡng ngoài			
90.	Nguyễn Việt Hùng	Cử nhân	Điều dưỡng	9153/BYT - CCHN	Điều dưỡng	21	Điều dưỡng ngoài	Khoa Khám Xương và điều trị ngoài trú	7	
91.	Đào Thị Ngân	Cử nhân	Điều dưỡng	9270/BYT - CCHN	Điều dưỡng	12	Điều dưỡng ngoài			
92.	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Cử nhân	Điều dưỡng	9252/BYT - CCHN	Điều dưỡng	9	Điều dưỡng ngoài	Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh sau mổ chấn thương cột sống:	20	
93.	Nguyễn Thị Duyên	Cử nhân	Điều dưỡng	9248/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoài			
94.	Trần Anh Tiến	Cử nhân	Điều dưỡng	9278/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng ngoài	Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt khung HaloVES cho người bệnh chấn thương cột sống cổ cao và theo dõi người bệnh sau đặt:		
95.	Nguyễn Văn Tuyên	Cử nhân	Điều dưỡng	9282/BYT - CCHN	Điều dưỡng	9	Điều dưỡng ngoài			
96.	Lê Thị Minh Thu	Cử nhân	Điều dưỡng	9274/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Điều dưỡng ngoài	Tổ chức, đánh giá, thực hiện dự phòng biến chứng cho người bệnh		
97.	Phạm Văn Mạnh	Cử nhân	Điều dưỡng	9296/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoài			
								Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh sau vá	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt –	7

98.	Trần Việt Thắng	Cử nhân	Điều dưỡng	9304/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Điều dưỡng ngoại	da; Tổ chức, thực hiện, đánh giá chăm sóc người bệnh chấn thương hàm mắt	Tạo hình – Thẩm mỹ	
-----	-----------------	---------	------------	--------------------	------------	---	------------------------	---	-----------------------	--

3. Đào tạo trình độ đại học Kỹ thuật hình ảnh Y học:

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIỜỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**

(Kèm theo Công văn số: 448 /VD-TTĐT&CDT, ngày 25 tháng 03 năm 2019)

SĐT	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành
1.	Nguyễn Hữu Tuấn	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6554/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	22	Kỹ thuật hình ảnh y học	Thực hiện công tác chuẩn bị người bệnh, dùng cụ khí thực hiện các chỉ định chụp X-quang;	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
2.	Bùi Thanh Cao	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6519/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	12	Kỹ thuật hình ảnh y học	Thực hiện kỹ thuật chụp X-quang thường quy, máy chụp cắt lớp vi tính, máy cộng hưởng từ (MRI), chụp cắt lớp vi tính đa dãy... Nhận định, đánh giá phim chụp đạt yêu cầu chẩn đoán;	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
3.	Dương Anh Dũng	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6522/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	9	Kỹ thuật hình ảnh y học		
4.	Vũ Ngọc Mến	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6538/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	19	Kỹ thuật hình ảnh y học		
5.	Nguyễn Mạnh Linh	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	25378/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	5	Kỹ thuật hình ảnh y học		

3. Đào tạo trình độ đại học Kỹ thuật hình ảnh Y học:

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIỜỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**

(Kèm theo Công văn số: 418 /VĐ-TTĐT&CDT, ngày 25 tháng 03 năm 2019)

Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đặt yêu cầu thực hành
Nguyễn Hữu Tuấn	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6554/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	22	Kỹ thuật hình ảnh y học	Thực hiện công tác chuẩn bị người bệnh, dụng cụ khi thực hiện các chỉ định chụp X-quang; Thực hiện kỹ thuật chụp X-quang thường quy, máy chụp cắt lớp vi tính, máy cộng hưởng từ (MRI), chụp cắt lớp vi tính đa dãy... Nhận định, đánh giá phim chụp đạt yêu cầu chẩn đoán;	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
Bùi Thanh Cao	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6519/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	12	Kỹ thuật hình ảnh y học		
Dương Anh Dũng	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6522/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	9	Kỹ thuật hình ảnh y học		
Vũ Ngọc Mến	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	6538/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	19	Kỹ thuật hình ảnh y học		
Nguyễn Mạnh Linh	Đại học	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	25378/BYT - CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	5	Kỹ thuật hình ảnh y học		